

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B L
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: **04/2025/HSST**

Ngày: 10-01-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NH DA

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B L, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **V Thị Thúy Thành**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Lê Thị Sáu** - Nghề nghiệp: **Cán bộ hưu trí**

Bà **Nguyễn Thị Tài** - Nghề nghiệp: **Giáo viên hưu trí**

Thư ký phiên tòa: ông **Trương Q V** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện B L, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B L, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: ông **Nguyễn ThA Linh** – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại Hội T Tòa án nhân dân huyện B L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2024/TLST-HS ngày 02/12/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2024/QĐXXST-HS ngày 25/12/2024 và quyết định tạm ngừng phiên tòa số 01/2025/HSST-QĐ ngày 08/01/2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **K'T**; Tên gọi khác: không có; sinh ngày 14/02/2008 tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn 1, xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Châu Ma; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Nghề nghiệp: học sinh; Trình độ học vấn: đang học lớp 11; Con ông K'Tam, sinh năm 1980; con bà Ka Xôn, sinh năm 1982, hiện trú tại xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/8/2024 cho đến nay tại xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: **Nguyễn Khắc N**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 31/5/2004 tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn 5, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;

Con ông: Nguyễn Khắc Tâm, sinh năm 1972; con bà Nguyễn Thị Phụng, sinh năm 1972, hiện trú tại xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình có 03 A em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/5/2024 cho đến nay tại xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

3. Họ và tên: **Lê Văn L**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 20/10/2004 tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn 2, xã B'Lá, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ học vấn: 10/12;

Con ông: Lê Tư Nghĩa, sinh năm 1970; con bà Phan Thị Mỹ, sinh năm 1969, hiện trú tại xã B'Lá, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/5/2024 cho đến nay tại xã B'Lá, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

4. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng DoA**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 05/6/2004 tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn 4, xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 12/12;

Con ông: Nguyễn Văn Phụng, sinh năm 1968; con bà Nguyễn Thị ThA, sinh năm 1974, hiện trú tại xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình có 02 A em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/5/2024 cho đến nay tại xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

5. Họ và tên: **Mẫn Văn Q**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 03/7/2007 tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn 4, xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: học sinh; Trình độ học vấn: đang học lớp 12;

Con ông: Mẫn Văn Tĩnh, sinh năm 1972; con bà Trần Thị Hà, sinh năm 1982, hiện trú tại xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/5/2024 cho đến nay tại xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

6. Họ và tên: **Nguyễn Lê N M**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 03/7/2007 tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở:

thôn 3, xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: học sinh; Trình độ học vấn: đang học lớp 12;

Con ông: Nguyễn Hữu Hoàn, sinh năm 1978; con bà Lê Thị Trang, sinh năm 1984, hiện trú tại xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình có 02 A em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/5/2024 cho đến nay tại xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

7. Họ và tên: **Phạm Ngọc B H**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 30/01/2008 tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn 6, xã L Quảng, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12;

Con ông: Phạm Q Hạnh, sinh năm 1982; con bà Phạm Thị ThA Tuyền, sinh năm 1986, hiện trú tại xã L Quảng, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình có 03 A em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/5/2024 cho đến nay tại xã L Quảng, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

8. Họ và tên: **K'N**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 20/10/2007 tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn 4, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Châu Mạ; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 7/12;

Con ông: K'Nhóp, sinh năm 1982; con bà Ka Thìm, sinh năm 1985, hiện trú tại xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình có 02 A em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/5/2024 cho đến nay tại xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

9. Họ và tên: **Phan Xuân B**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 21/12/2007 tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn 2, xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12;

Con ông: Phan Xuân Long, sinh năm 1971; con bà Trần Thị Châu, sinh năm 1972, hiện trú tại xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình có 04 A chị em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/5/2024 cho đến nay tại xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người đại diện hợp pháp cho các bị cáo gồm:**

1. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo K'T: Ông **K' Tam** (bố), sinh năm 1980 và bà **Ka Xô** (mẹ), sinh năm 1983. Có mặt

Địa chỉ: thôn 1, xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

2. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Mẫn Văn Q: Ông **Mẫn Văn Tĩnh** (bố), sinh năm 1972 và bà **Trần Thị Hà** (mẹ), sinh năm 1982. Ông Tĩnh vắng mặt, bà Hà có mặt

Địa chỉ: thôn 4, xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

3. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Lê N M: Ông **Nguyễn Hữu Hoàn** (bố), sinh năm 1978, địa chỉ: xã T Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây N và bà **Lê Thị Trang** (mẹ), sinh năm 1984. Có mặt

Địa chỉ: thôn 3, xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

4. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Phạm Ngọc B H: Ông **Phạm Q Hạnh** (bố), sinh năm 1982 và bà **Phạm Thị ThA Tuyên**(mẹ), sinh năm 1986. Có mặt

Địa chỉ: thôn 6, xã L Quảng, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

5. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo K' N: Ông **K' Nhóp** (bố), sinh năm 1982 và bà **Ka Thim** (mẹ), sinh năm 1985. Có mặt

Địa chỉ: thôn 4, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

6. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Phan Xuân B: Ông **Phan Xuân Long** (bố), sinh năm 1971 và bà **Trần Thị Châu** (mẹ), sinh năm 1972. Ông Long vắng mặt, bà Châu có mặt.

Địa chỉ: thôn 2, xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

*** Người bào chữa cho bị cáo K' T:** bà **Hoàng Thị Hương** và ông **V Cát Đăng-** là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng. có mặt

Địa chỉ: Số 31A Lê Hồng Phong, phường 1, Tp. B L, tỉnh Lâm Đồng

*** Người bào chữa cho bị cáo Mẫn Văn Q, Nguyễn Lê N M và Phan Xuân B:** ông **Lê A V** và ông **V Cát Đăng-** là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng. ông V có đơn đề nghị vắng mặt, ông Đăng có mặt.

Địa chỉ: Số 31A Lê Hồng Phong, phường 1, Tp. B L, tỉnh Lâm Đồng

*** Người bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc B H và K' N:** bà **Hoàng Thị Hương-** là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng. có mặt

Địa chỉ: Số 31A Lê Hồng Phong, phường 1, Tp. B L, tỉnh Lâm Đồng

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. A **Vương Khả S**, sinh năm 2009. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn 4, xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện hợp pháp cho A S: Ông **Vương Khả Thuộc** (bố), sinh năm 1964 và bà **Phạm Thị Bích Thảo** (mẹ), sinh năm 1981. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn 4, xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

2. A **Đỗ Quốc A K**, sinh năm 2009. Có mặt

Địa chỉ: thôn 3, xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện hợp pháp cho A K: Ông **Đỗ Văn Bảy** (bố), sinh năm 1982 và bà **Nguyễn Thị Thủy** (mẹ), sinh năm 1985. Có mặt

Địa chỉ: thôn 3, xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

3. A **Phan Việt Q**, sinh năm 2009. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn Đa Hàng Lang, xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện hợp pháp cho A Q: bà **Nguyễn Thị Tánh** (mẹ), sinh năm 1980. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn 5, xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

4. A **Nguyễn Bá H**, sinh ngày 20/6/2008. Có mặt

Địa chỉ: thôn 5, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp cho A H: Ông **Nguyễn M Đ** (bố), sinh năm 1980 và bà **Trịnh Thị T** (mẹ), sinh năm 1983. Có mặt

Địa chỉ: thôn 5, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

5. A **Phạm Nguyên T**, sinh ngày 25/8/2008. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn 11, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện hợp pháp cho A T: Ông **Phạm Nguyên Hải** (bố), sinh năm 1978 và bà **Nguyễn Thị Hương** (mẹ), sinh năm 1980. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn 11, xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

6. A **Nguyễn Tuấn A**, sinh năm 2009. Có mặt

Địa chỉ: thôn 2, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện hợp pháp cho A A: Ông **Nguyễn Ngọc Ánh** (bố), sinh năm 1981 và bà **Trịnh Thị Cúc** (mẹ), sinh năm 1986. Ông Ánh có mặt, bà Cúc vắng mặt.

Địa chỉ: thôn 2, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

7. A **Chăng Quốc T**, sinh năm 2009. Có mặt

Địa chỉ: thôn 9, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện hợp pháp cho A T: Ông **Chăng V Duy K** (bố), sinh năm 1986 và bà **Nguyễn Thị Cánh** (mẹ), sinh năm 1986. Có mặt

Địa chỉ: thôn 9, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

8. A **Nguyễn Việt T**, sinh ngày 22/4/2008. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn 8, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện hợp pháp cho A T: Ông **Nguyễn Duy Khương** (bố), sinh năm 1977 và bà **Nguyễn Thị ThA Nga** (mẹ), sinh năm 1982. Ông Khương vắng mặt, bà Nga có mặt

Địa chỉ: thôn 8, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

9. A **Võ Nguyễn Đình A**, sinh năm 2009. Có mặt

Địa chỉ: thôn 1, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện hợp pháp cho A A: bà **Nguyễn Thị Mười** (mẹ), sinh năm 1983. Có mặt

Địa chỉ: thôn 1, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

10. A **K' Mậu Ê N**, sinh năm 2009. Có mặt

Địa chỉ: thôn 4, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện hợp pháp cho A N: Ông **K' M Ê N** (bố), sinh năm 1979 và bà **Ka Rốp** (mẹ), sinh năm 1982. Có mặt

Địa chỉ: thôn 4, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

11. A **Ngô M Đ**, sinh ngày 3/7/2008. Có mặt

Địa chỉ: tổ 15, thị trấn L T, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện hợp pháp cho A Đ: Ông **Ngô M Vương** (bố), sinh năm 1977 và bà **Huỳnh Hoàng Khánh** (mẹ), sinh năm 1982. Ông Vương vắng mặt, bà Khánh có mặt

Địa chỉ: tổ 15, thị trấn L T, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

12. A **Nguyễn Gia A**, sinh năm 2009. Có mặt

Địa chỉ: thôn 5, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện hợp pháp cho A A: Ông **Nguyễn Lê Ngãi** (bố), sinh năm 1977 và bà **Lê Thị Quốc Lâm** (mẹ), sinh năm 1979. Ông Ngãi có mặt, bà Lâm vắng mặt

Địa chỉ: thôn 5, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

13. A **Phạm Nguyên V**, sinh ngày 14/11/2008. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn 11, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện hợp pháp cho A V: Ông **Phạm Nguyên Lý** (bố), sinh năm 1985 và bà **V Thị Linh Âu** (mẹ), sinh năm 1989. Ông Lý vắng mặt, bà Âu có mặt.

Địa chỉ: thôn 11, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

14. A **Nguyễn Dương Tấn P**, sinh ngày 31/10/2008. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn 2, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện hợp pháp cho A P: Ông **Nguyễn Tấn L** (bố), sinh năm 1981 và bà **Dương Thị Hiền** (mẹ), sinh năm 1985. Có mặt

Địa chỉ: thôn 2, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

15. A **Phạm Tuấn K**, sinh ngày 18/3/2008. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn 5, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện hợp pháp cho A K: Ông **Phạm Thanh** (bố), sinh năm 1969 và bà **Cao Thị Hương** (mẹ), sinh năm 1985. Ông Thanh vắng mặt, bà Hương có mặt

Địa chỉ: thôn 5, xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

16. A **Mẫn Văn N**, sinh năm 2008. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp cho A N: Ông **Mẫn Văn Đình**(bố), sinh năm 1977 và bà **Nguyễn Thị Dung**(mẹ), sinh năm 1982. vắng mặt

Địa chỉ: thôn 4, xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 02/3/2024, khi Nguyễn Hoàng DoA cùng Phan Xuân B đang chạy xe mô tô từ thị trấn L T về xã L Phú, huyện B L thì thấy K'T, K' Hòa, sinh ngày 27/3/2006; HKTT: thôn 4, xã L Phú, huyện B L; K' Hôn, sinh ngày 01/3/2007; HKTT: thôn 1, xã L Phú, huyện B L và K' Hoàng, sinh ngày 21/9/2008; HKTT: thôn 1, xã L Phú, huyện B L đang chạy xe mô tô lưu thông cùng chiều. Do có mâu thuẫn từ trước nên B đã dừng xe bên lề đường và nhặt một đoạn tre khô, rồi đuổi theo xe mô tô của K' Hòa. Khi đi sát xe mô tô của K' Hòa, B đã dùng khúc tre đập 01 cái vào mũ B hiểm mà K' Hòa đang đội trên đầu (không gây ra thương tích gì). Sau đó, nhóm K' Hòa, K' Hoàng, K' Hôn, K' T tiếp tục đi về thôn 4, xã L Phú, huyện B L; còn B và DoA thì dừng lại Hội T thôn 4, xã L Phú, huyện B L.

Do lo sợ B sẽ tiếp tục đuổi đánh, nên K'T nhắn tin lên nhóm “CC” trong ứng dụng messenger để nhờ những người trong nhóm giúp K' T đi đánh B (nhóm L Phú), ngoài ra K'T gọi điện cho Phạm Nguyên V, sinh ngày 11/11/2008; HKTT: thôn 11, xã L Ngãi, huyện B L nhờ V gọi người đi đánh nhau thì V đồng ý. Sau đó, K'T nhắn tin cho Đỗ Quốc A K, sinh ngày 26/9/2009; HKTT: thôn 3, xã L Phú, huyện B L hẹn đến 22 giờ tối ngày 03/3/2024 sẽ gặp nhau tại rừng tràm thuộc tổ 22, thị trấn L T, huyện B L để giải quyết mâu thuẫn và K' T đã báo cho V biết địa điểm, thời gian. Thời điểm này, K có mâu thuẫn trên mạng xã hội với Vi Duy Phong, sinh ngày 22/4/2009; HKTT: thôn 7, xã L Ngãi, huyện B L, nên K đã nhắn tin hẹn Phong gặp nhau tại khu vực suối Cát (tại xã L Phú, huyện B L) để giải quyết mâu thuẫn, nhưng Phong chưa đồng ý. Do lo sợ đánh nhau nên Phong đã kể chuyện này cho Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 03/02/2009, HKTT: Thôn 2, xã L Phú, huyện B L về việc K hẹn đánh nhau với Phong tại suối Cát vào tối ngày 03/3/2024,

thì Tuấn A cũng nói với Phong “tôi ngày 03/3/2024 nhóm của Tuấn A cũng sẽ đi đánh nhau với nhóm của K để giúp K’T”. Nghe vậy Phong xin đi cùng nhưng Tuấn A không cho, vì không có xe máy để chở Phong, nên Phong ở nhà, không tham gia. Đến chiều ngày 03/3/2024, K’T thấy Phan Xuân B không trả lời tin nhắn nên đã nhắn tin cho Đỗ Quốc A K (là bạn của B) nhờ K hỏi B chốt lại địa điểm 2 nhóm gặp nhau vào tối ngày 03/3/2024. K đồng ý và thống nhất với K’ T hai nhóm sẽ gặp nhau tại khu vực rừng tràm lúc 22 giờ để giải quyết mâu thuẫn. Sau đó, K’T nhắn tin cho Phạm Nguyên V và những người trong nhóm “CC” thông báo địa điểm, thời gian 2 nhóm hẹn gặp nhau.

Đối với nhóm L Ngãi: Sau khi nghe K’T thông báo thời gian địa điểm gặp nhóm L Phú thì Phạm Nguyên V đã rủ thêm: Nguyễn Khắc N, K’ N, Phạm Ngọc B H, Chăng Quốc T, sinh ngày 22/4/2008; HKTT: thôn 8, xã L Ngãi, huyện B L, Nguyễn Bá H, sinh ngày 10/6/2008; HKTT: thôn 5, xã L Ngãi, huyện B L, Võ Nguyễn Đình A, sinh ngày 28/9/2009; HKTT: thôn 1, xã L Ngãi, huyện B L, Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 03/02/2009, HKTT: thôn 2, xã L Phú, huyện B L; Phạm Nguyên T, sinh ngày 25/8/2008; HKTT: thôn 11, xã L Ngãi, huyện B L, Nguyễn Việt T, sinh ngày 22/4/2008; HKTT: thôn 8, xã L Ngãi, huyện B L, Phạm Tuấn K, sinh ngày 18/3/2008; HKTT: thôn 5, xã L Ngãi, huyện B L, Nguyễn Dương Tấn P, sinh ngày 31/10/2008; HKTT: thôn 2, xã L Ngãi, huyện B L, Nguyễn Gia A, sinh ngày 18/01/2009; HKTT: thôn 5, xã L Ngãi, huyện B L, K’ Mậu Ê N, sinh ngày 16/7/2009; HKTT: thôn 4, xã L Ngãi, huyện B L và Ngô M Đ, sinh ngày 03/7/2008; HKTT: tổ 15, thị trấn L T, huyện B L tham gia cùng thì tất cả đều đồng ý. Đến đêm ngày 03/3/2024, V, T, N, H, T, Tuấn A, K’ N, K’ Mậu Ê N, T, Đình A, H, K, Gia A, P tập trung tại T trung học cơ sở L Ngãi B thuộc thôn 9, xã L Ngãi, huyện B L sau đó cả nhóm đi đến bãi đất trống cách T học khoảng 100m lấy các hung khí (dao tự chế, ba chia, dao rựa..) đã chuẩn bị trước đó, rồi cả nhóm chạy xe máy vào khu vực cầu 1, thuộc xã L Phú, huyện B L để đánh nhau. Gia A điều khiển xe mô tô Sirius biển số 49H1- 261.71 chở T (T cầm một con dao phóng lợn, Gia A không cầm hung khí gì). V điều khiển xe mô tô Sirius biển số 49AH-010.35 chở K’N (K’ N mang theo một con dao rựa, V không cầm hung khí gì). P điều khiển xe mô tô Yamaha Nouvosx, biển số 49H1-20172 chở H và T (H cầm một dao tự chế, T cầm một dao tự chế). K điều khiển xe mô tô Honda Vision biển số 49H1-39316 chở Đình A và N (trong đó Đình A cầm một tít sắt, N cầm một dao phóng lợn). K’ Mậu Ê N điều khiển xe mô tô Wave, biển số 60R3-9916 chở H (trong đó H cầm một con dao rựa, K’ Mậu Ê N cầm một con dao rựa). Tuấn A điều khiển xe mô tô Sirius biển số 49L1-04510 chở T (T cầm một cây ba chia, Tuấn A không cầm hung khí gì). Khi cả nhóm chạy đến tổ 15, thị trấn L T thì V chạy xe đến đón Ngô M Đ đi cùng (Đ cầm theo một con dao phóng lợn và một con dao rựa).

Đối với nhóm L Phú: Khi đã được K’T thông báo việc hai nhóm sẽ gặp nhau tại vườn tràm thuộc tổ 22, thị trấn L T để đánh nhau; Đỗ Quốc A K đã rủ: Phan Xuân B; Nguyễn Hoàng DoA; Mẫn Văn Q; Nguyễn Lê N M; Lê Văn L; Phan

Việt Q, sinh ngày 25/5/2009; HKTT: thôn Đa Hàng Lang, xã L Phú, huyện B L; Vương Khả S, sinh ngày 17/5/2009; HKTT: thôn 4, xã L Phú, huyện B L tham gia thì tất cả đều đồng ý. Phan Việt Q và Mẫn Văn Q đã chuẩn bị hung khí gồm: 02 khúc cây cà phê, 01 thanh kim loại, 01 một con dao tự chế, 01 con dao rựa. Mẫn Văn Q bỏ toàn bộ vào bao nhựa, rồi cùng Vương Khả S chạy xe đến cất giấu tại cổng nước của cổng số 2 nhà máy Alumin thuộc thị trấn L T, huyện B L. Sau đó, Mẫn Văn Q, S, Phan Việt Q, K, M, L, DoA, B tập trung tại quán cà phê “Winddy” thuộc thị trấn L T, huyện B L. Tại đây, các đối tượng bàn với nhau khi đến điểm hẹn gặp bên kia sẽ đánh luôn thì cả nhóm đều đồng ý. Lúc này M chạy xe về nhà của mình lấy một con dao (dài khoảng 35cm, cán gỗ bọc bằng kim loại, lưỡi kim loại) rồi đưa cho L. Khoảng 22 giờ cùng ngày, cả nhóm chạy xe đến cổng 2 của nhà máy Alumin để lấy hung khí (đã chuẩn bị từ trước). K lấy 01 khúc cây cà phê, Phan Việt Q lấy 01 con dao tự chế, B lấy 01 thanh kim loại, S lấy 01 khúc cây cà phê, DoA cầm 01 con dao đã chuẩn bị ở nhà, L cầm 01 con dao đầu nhọn do M đưa tại quán cà phê, còn Mẫn Văn Q, M không cầm theo hung khí gì. Sau đó, Lê Văn L bỏ con dao vào tay áo bên phải rồi điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter biển số 75D1-33258 chở K, còn M điều khiển xe máy Sirius biển số 49AH-02595 chở Phan Việt Q, còn DoA điều khiển xe mô tô Vision biển số 49H1-65542 chở B, Mẫn Văn Q điều khiển xe máy hiệu Hon da Cup 50, biển số 49AK-01253 chở S.

Sau khi chuẩn bị xong hung khí, nhóm L Phú do K cầm đầu chạy ra suối Cát (địa điểm K hẹn với Phong) nhưng cũng không thấy ai nên cả nhóm chạy ra tại khu vực vườn trà thuộc tổ 22, thị trấn L T (là địa điểm K’ T và K hẹn nhau). Rồi DoA chở B đi đường từ đường B’ L ra ngã 3 Cát Quế, những người còn lại chạy từ xã L Phú ra nhà máy Alumin. Khi DoA và B chạy ra đến ngã 3 Cát Quế thì gặp nhóm L Ngải đang đi vào hướng xã L Phú, thấy vậy DoA bỏ chạy về hướng L Phú, còn B (ngồi sau) đốt 03 quả pháo bi (là các quả pháo DoA đưa cho B khi ở nhà) rồi vút ở đường gây tiếng nổ lớn. Nhóm L Ngải thấy xe của DoA và B bỏ chạy nên đuổi theo thì gặp nhóm L Phú. Khi gần đến khu vực vườn trà (thuộc tổ 22, thị trấn L T) thì xe máy của V điều khiển va chạm với xe mô tô 49AK-01253 của Mẫn Văn Q điều khiển làm cho K’ N, V, Đ, Mẫn Văn Q, S bị ngã ra đường; K’ N bị thương ở miệng, còn V, Đ chỉ bị xây xước nhẹ. Sau đó, S và Mẫn Văn Q đứng dậy bỏ chạy vào vườn cà phê, còn T, N, H, T, Tuấn A, K’ Mậu Ê N, T, Đình A, H, K, Gia A, P tiếp tục đuổi theo xe của DoA. Khi đuổi đến cổng chào xã L Phú thì xe máy của K’ Mậu Ê N và H bị hỏng (không nổ máy) nên đã đẩy xe vào một đường hẻm nhỏ và trốn ở đây. Còn T, N, T, Tuấn A, T, Đình A, H, K, Gia A, P tiếp tục đuổi theo xe của DoA, rồi quay lại đoạn đường gần vườn trà thì thấy L, K, Mẫn Văn Q đang đứng ở đường bên cạnh xe máy của L nên nhóm L Ngải đi xuống xe để đuổi đánh L, Mẫn Văn Q, K. Thấy vậy, L, Mẫn Văn Q, K bỏ chạy về hướng L Phú, quá trình đuổi đánh T đã dùng một dao tự chế chém trúng vào khuỷu tay trái của L làm L bị thương. Khi thấy tại đường nhựa còn một xe mô tô hiệu Exciter màu đen biển số 75D1-33258 (xe của L) nên N, Tuấn A, H, T, T, T dùng hung khí đập phá làm xe bị

hư hỏng nhiều chỗ, Gia A rút chìa khóa xe đưa cho Đình A, Đình A vứt chìa khoá xe vào vườn cà phê bên đường. Sau đó, nhóm L Ngãi chạy về thị trấn L T, khi chạy đến ngã 3 Cát Quế thì phát hiện thấy nhóm còn thiếu người nên cả nhóm đã quay lại khu vực rừng trà. Lúc này, Mẫn Văn Q, K, B, DoA đã đẩy xe máy của L (trong tình trạng bị hư hỏng nhiều bộ phận) về đến gần khu vực cầu Một, xã L Phú. Khi đến nơi thấy xe mô tô hiệu Sirius biển số 49AH-010.35 (xe của V) đang nằm ở đường, B lấy ống kim loại đập một cái vào dàn nhựa phía sau xe gây ra nứt vỡ; còn K dùng khúc cây cà phê đập 03 cái vào lớp bánh xe sau (không gây hư hỏng gì). Lúc này, nhóm L Ngãi chạy xe đến và đuổi đánh DoA, L, B, Mẫn Văn Q, Việt Q, S, K (nhóm L Phú) đang đứng ở đường nhựa. Thấy vậy, DoA nổ máy xe bỏ chạy; còn L, B, Mẫn Văn Q, Việt Q, S, K chạy vào vườn cà phê cạnh cầu Một để trốn. T, T, H (nhóm L Ngãi) tiếp tục đập phá xe máy hiệu Yamaha, biển số 75D1-33258 (xe của L - nhóm L Phú). Rồi nhóm L Ngãi đưa K' N đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện B L; nhóm L Phú cũng đưa L đi sơ cứu. Khi lực lượng Công an đến hiện T vụ việc thì cả hai nhóm bỏ chạy và xóa toàn bộ các tin nhắn liên quan đến nội dung vụ việc.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 220, 221/KLTTCT-PYLĐ ngày 23/4/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của A Lê Văn L là 3%, tổn thương do vật sắc nhọn gây nên; của K' N là 2%, tổn thương do vật tày gây nên.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 20/KL-HĐĐGTS ngày 27/3/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B L kết luận: 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển kiểm soát 75D1-33258 bị thiệt hại 1.550.000 đồng. 01 xe máy hiệu Honda Supper Cup màu xA, biển kiểm soát 49AK-01253 bị thiệt hại 175.000 đồng. 01 xe máy hiệu Sirius (Daelim) màu đen xA trắng, biển kiểm soát 49AH-01035 bị thiệt hại 820.000 đồng.

Ngày 23/4/2024, Ủy ban nH dân thị trấn L T ban hành công văn số 120/UBND, nội dung: sự việc xảy ra tại tổ 22, thị trấn L T, huyện B L vào tối ngày 03/3/2024 là có tổ chức, có thương tích người và thiệt hại về tài sản gây hoang mang dư luận. Do đó vụ việc trên gây ảnh hưởng xấu đến an N, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Ngày 06/5/2024, K'N và Lê Văn L có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không thắc mắc, không khiếu nại hay trA luận gì.

Cáo trạng số 117/CTr-VKSBL ngày 27/11/2024 của Viện kiểm sát nH dân huyện B L, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo K'T và đồng phạm về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nH dân huyện B L trong phân trA luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **K'T** từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Khắc N** từ 24 đến 30 tháng tù

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo **Lê Văn L** từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng Do A** từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Mẫn Văn Q** từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Lê N M** từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Ngọc B H** từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **K'N** từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phan Xuân B** từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Chẳng Quốc T đã tự nguyện bồi thường cho Lê Văn L số tiền 15.000.000 đồng do hành vi cố ý gây thương tích cho Lê Văn L. Nguyễn Khắc N, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Bá H, Phạm Nguyên T, Nguyễn Việt T đã tự nguyện bồi thường số tiền 15.000.000 đồng (mỗi người 3.000.000 đồng) cho Lê Văn L để khắc phục H quả do hành vi đập phá xe mô tô Yamaha Exciter, biển số 75D1-33258 của Lê Văn L.

-Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 con dao lưỡi quắm có tổng chiều dài là 176 cm: phần lưỡi cong hình lưỡi liềm bằng kim loại dài 32cm, bản rộng 6cm; phần cán làm bằng tre có đường kính 3.5cm, chiều dài 144cm; 01 con dao bằng kim loại có chiều dài 85,52cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 34,5cm, rộng 2cm, đầu nhọn; cán dao làm bằng kim loại màu đen, có chiều dài 51,02cm, đường kính 2.2cm; 01 thA kim loại, hình ống, có chiều dài 150cm, đường kính 2,5 cm; một đầu bị đập dẹp có chiều dài 7cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại, có chiều dài 20,5cm, đầu nhọn; 01 con dao rựa có chiều dài 55,5cm, phần cán bằng gỗ có chiều dài 23cm, đường kính 3cm; phần lưỡi dao bằng kim loại, lưỡi cong, đầu bằng, bản rộng 4,5cm, chiều dài 32,5cm; 01 con dao bằng kim loại, mũi nhọn, có chiều dài 45cm, bản rộng 5cm; không có cán dao, chỉ còn chuôi dao; 01 dao tự chế, phần cán bằng kim loại hình trụ dài 195cm, đường kính 2,5cm, trong tình trạng đã bị cong; đầu thA kim loại được hàn một lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn, chiều dài 14cm, bản rộng 5cm; 01 con dao rựa có chiều dài 49,5cm, cán bằng gỗ dài 28,7cm, lưỡi dao dài 20,8cm bằng kim loại, lưỡi cong; 01 miếng nhựa màu xA, không rõ hình dạng có kích thước: chiều dài 35cm, đỉnh cao nhất dài 22cm, bản rộng nhất dài 20cm, bản hẹp nhất dài 7cm; 01 miếng nhựa màu xA – xám, không rõ hình dạng có kích thước: chiều dài 52cm, đỉnh cao nhất dài 17cm, bản rộng nhất dài 14cm, bản hẹp nhất dài 10cm; 01 miếng nhựa màu đen, không rõ hình dạng có kích thước: chiều dài 27cm, bản rộng nhất dài 11cm, trên miếng nhựa có dòng chữ màu trắng “WINNER”; 01 miếng nhựa màu đen, không rõ hình dạng có kích thước: chiều dài 44cm, đỉnh cao nhất dài 15cm, bản rộng nhất dài 14.5cm, bản hẹp nhất dài 4.5cm. Miếng nhựa có nhiều vết trầy xước, nứt vỡ; 01 miếng nhựa màu xA – đen – bạc, không rõ hình dạng có kích thước: chiều dài 65cm, đỉnh cao nhất dài 24cm, bản rộng nhất dài 28cm, bản hẹp nhất dài 5.5cm. Miếng nhựa có nhiều vết trầy xước, nứt vỡ.

Đề nghị trả lại: 01 xe mô tô hiệu Honda Supper Cup màu xA, biển số 49AK-01253, số khung C500436814, số máy C50E0436921 cho Mẫn Văn N; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 49H1 – 65542, số khung: RLHJK0353PY019160, số máy: JK03E8143366 cho Nguyễn Hoàng DoA; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 49AH-01035, số khung RDUMGD810018, số máy 39FMB3810018 cho Phạm Nguyên V; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số: 49H1-39316, số khung: RLHJF5813GY924036, số máy: JF66E1036488 cho Nguyễn Khắc N; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvosx biển số 49H1-20172, số khung: RLCSE9210EY008322, số máy: E3R7E008327 cho Nguyễn Dương Tấn P.

Đề nghị giao công an huyện B L xác M xử lý theo thẩm quyền: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 49L1-04510, số khung: RLCS5C6H0EY036886, số máy: 5C6H036904 của Nguyễn Tuấn A; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 49H1-26171, số khung: RLCS5C6K0GY277583, số máy: 5C6K277587 của Nguyễn Gia A; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 75D1-33258, số khung: RLCUG0610175HY548946, số máy: G3D4E572771 của Lê Văn L.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo K'T, Mẫn Văn Q, Nguyễn Lê N M và Phan Xuân B trình bày bào chữa: Thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo phạm tội độ tuổi từ 16 đến dưới 18 tuổi, chưa gây ra H quả nghiêm trọng, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, áp dụng hình phạt tù cho các bị cáo là không cần thiết, các bị cáo cũng chỉ nhiệt tình giúp đỡ bạn bè mà gây ra vụ án, đề nghị cho các bị cáo tại ngoại bên ngoài để tự cải tạo, giao chính quyền địa phương giám sát giáo dục.

Đại diện Viện kiểm sát trA luận đối đáp với người bào chữa của bị cáo K'T, Mẫn Văn Q, Nguyễn Lê N M và Phan Xuân B: Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng gây mất trật tự tại địa phương thị trấn L T, L Phú, làm 02 người bị thương, 03 xe mô tô bị hư hỏng, khung hình phạt của các bị cáo là từ 2 đến 7 năm tù. Các bị cáo nhiệt tình với bạn bè là không đúng, các bị cáo phải nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo K'T, bị cáo Phạm Ngọc B H và bị cáo K' N trình bày bào chữa: Bị cáo K'T là người chủ mưu, rủ rê tuy nhiên trước thời điểm xảy ra vụ án 30 phút bị cáo đã nhắn tin cho nhóm của mình dừng việc đánh nhau lại, bản tH bị cáo là học sinh, chưa có tiền án tiền sự, nH tH tốt, gia đình có công với cách mạng đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo K'N gia đình có công với cách mạng, các bị cáo đều phạm tội độ tuổi từ 16 đến dưới 18 tuổi, suy nghĩ còn chưa chín chắn nên đề nghị HĐXX cho các bị cáo hưởng án treo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã nhận ra hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B L, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nH dân huyện B L, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định.

Trước đó K'T có mâu thuẫn với Phan Xuân B, lo sợ B sẽ tiếp tục đuổi đánh, nên K'T nhắn tin lên nhóm “CC” trong ứng dụng messenger để nhờ những người trong nhóm giúp K'T đi đánh B (nhóm L Phú), ngoài ra K'T gọi điện cho Phạm Nguyên V nhờ V gọi người đi đánh nhau thì V đồng ý. Sau đó, K'T nhắn tin cho Đỗ Quốc A K hẹn đến 22 giờ tối ngày 03/3/2024 sẽ gặp nhau tại rừng tràm thuộc tổ 22, thị trấn L T, huyện B L để giải quyết mâu thuẫn và K'T đã báo cho V biết địa điểm, thời gian.

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 03/3/2024 tại tổ 22, thị trấn L T, huyện B L, K'T do sợ bị đánh nên đã không tham gia cùng các bị cáo khác; Nguyễn Khắc N, K' N, Phạm Ngọc B H, Phan Xuân B, Nguyễn Hoàng DoA, Mẫn Văn Q, Lê Văn L và Nguyễn Lê N M trực tiếp dùng hung khí (dao tự chế, dao phóng lộn, dao rựa, tít sắt, 3 chìa, khúc cây cà phê....) tham gia rượt đuổi đánh nhau trên đường liên xã L Phú và thị trấn L T, huyện B L. Khi gần đến khu vực vườn tràm (thuộc tổ 22, thị trấn L T) thì xe máy của V điều khiển va chạm với xe mô tô 49AK-01253 của Mẫn Văn Q điều khiển làm cho K' N, V, Đ, Mẫn Văn Q, S bị ngã ra đường; K'N bị thương ở miệng, còn V, Đ chỉ bị xây xát nhẹ, hai xe mô tô bị hư hỏng. Sau đó, S và Mẫn Văn Q đứng dậy bỏ chạy vào vườn cà phê, còn T, N, H, T, Tuấn A, K' Mậu Ê N, T, Đình A, H, K, Gia A, P tiếp tục đuổi theo xe của DoA. Khi đuổi đến cổng chào xã L Phú thì xe máy của K' Mậu Ê N và H bị hỏng (không nổ máy) nên đã đẩy xe vào một đường hẻm nhỏ và trốn ở đây. Còn T, N, T, Tuấn A, T, Đình A, H, K, Gia A, P tiếp tục đuổi theo xe của DoA, rồi quay lại đoạn đường gần vườn tràm thì thấy L, K, Mẫn Văn Q đang đứng ở đường bên cạnh xe máy của L nên nhóm L Ngãi đi xuống xe để đuổi đánh L, Mẫn Văn Q, K. Thấy vậy, L, Mẫn Văn Q, K bỏ chạy về hướng L Phú, quá trình đuổi đánh T đã dùng một dao tự chế chém trúng vào khuỷu tay trái của L làm L bị thương. Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 220, 221/KLTTCT-PYLĐ ngày 23/4/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của A Lê Văn L là 3%, tổn thương do vật sắc nhọn gây nên; của K' N là 2%, tổn thương do vật tày gây nên. Khi thấy tại đường nhựa còn một xe mô tô hiệu Exciter màu đen biển số 75D1-33258 (xe của bị cáo Lê Văn L) nên N, Tuấn A, H, T, T, T dùng hung khí đập phá làm xe hư hỏng nhiều chỗ, sự việc xảy ra trên đường giao thông, nơi có đông dân cư.

Ủy ban NH dân thị trấn L T đã ban hành công văn số 120/UBND, nội dung: sự việc xảy ra tại tổ 22, thị trấn L T, huyện B L vào tối ngày 03/3/2024 là có tổ chức, có thương tích người và thiệt hại về tài sản gây hoang mang dư luận.

Do vậy hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Chính vì vậy Viện kiểm sát NH dân huyện B L truy tố các bị cáo K'T, Nguyễn Khắc N, Lê Văn L, Nguyễn Hoàng DoA, Mẫn Văn Q, Nguyễn Lê N M, Phạm Ngọc B H, K'N, Phan Xuân B về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương và các hoạt động, nguyên tắc an toàn nơi công cộng, gây hoang mang, lo lắng cho quần chúng nH dân. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm nhưng vẫn cố tình vi phạm, do vậy cần có hình phạt nghiêm khắc đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo; khi phạm tội các bị cáo K'T, Mẫn Văn Q, Nguyễn Lê N M, Phạm Ngọc B H, K'N, Phan Xuân B là người dưới 18 tuổi nên áp dụng Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Lê Văn L, Nguyễn Lê N M, Nguyễn Hoàng DoA, K'T gia đình có công với cách mạng, bị cáo L gia đình đang thờ cúng Liệt sỹ Trần Văn Tuyền đã hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, bị cáo L bị A Chăng Quốc T gây thương tích 3% và bị bị cáo Nguyễn Khắc N, A Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Bá H, Phạm Nguyên T, Nguyễn Việt T đập phá xe mô tô Yamaha Exciter của bị cáo gây hư hỏng. Bị cáo Nguyễn Lê N M có ông ngoại là Liệt sỹ Lê Túc Vinh đã hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, ông nội là Nguyễn Hữu Tám là thương binh hạng 4/4. Bị cáo DoA có ông ngoại là Nguyễn Trọng Thịnh được tặng thưởng huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất, bà là Nghiêm Thị Ba tham gia dân công hỏa tuyến được hưởng chế độ theo quyết định số 49/2015/QĐ-TTĐ của thủ tướng Chính phủ, bị cáo K'T có ông ngoại là K'Xá là thương binh tỷ lệ mất sức lao động 61%, bị cáo Phan Xuân B gia đình có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo Nguyễn Khắc N đã bồi thường cho bị cáo L số tiền 3.000.000 đồng do hành vi đập phá xe của L, bị cáo K'N, Phạm Ngọc B H cùng nhóm với bị cáo N tuy không trực tiếp tham gia đập xe của bị cáo L nhưng tự nguyện bồi thường chung với bị cáo N số tiền này cho bị cáo L, nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[6] Vụ án có đồng phạm K'T tuy không trực tiếp tham gia đánh nhau nhưng đã rủ rê, lôi kéo, lên kế hoạch nhử tin nhờ gọi người và trực tiếp nhờ những người ở trong nhóm đánh nhau để giải quyết mâu thuẫn cá nH của bản tH, bị cáo Nguyễn Khắc N cầm hung khí rượt đuổi nhóm L Phú trên đường, trực tiếp cầm hung khí là dao phông lợn cùng 05 người trong nhóm đập phá xe mô tô Yamaha Exciter, biển số 75D1-33258 của Lê Văn L gây hư hỏng, bị cáo Mẫn Văn Q khi đi không cầm theo hung khí gì nhưng là người trực tiếp chuẩn bị hung khí cho nhóm của mình, bị cáo Phan Xuân B trực tiếp cầm ống kim loại đập một cái vào dàn nhựa phía sau xe gây ra nứt vỡ xe mô tô hiệu Sirius biển số 49AH-010.35 đang nằm ở đường, bị cáo Lê Văn L, Nguyễn Hoàng DoA, Phạm Ngọc B H, K'N trực tiếp cầm hung khí là

dao rựa, dao, dao đầu nhọn rượt đuổi nhau trên đường, Nguyễn Lê N M khi đi không mang hung khí gì nhưng trực tiếp chuẩn bị 01 con dao đầu nhọn đưa cho L nên cần xem xét tính chất, mức độ của từng bị cáo để xử phạt các bị cáo phù hợp với hành vi phạm tội và nH tH của từng bị cáo.

Bị cáo K'T, Lê Văn L, Nguyễn Hoàng DoA, Mẫn Văn Q, Nguyễn Lê N M, Phạm Ngọc B H, K'N, Phan Xuân B có nH tH tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không vi phạm pháp luật, bị cáo K'T, Mẫn Văn Q, Nguyễn Lê N M là học sinh cấp 3 đang theo học, do đó không cần thiết xử phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục theo qui định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo Nguyễn Khắc N là người lớn tuổi nhất trong nhóm L Ngãi, là bị cáo trên 18 tuổi, bản tH nhận thức được đi đánh nhau là gây thương tích cho người khác, nhưng khi được Phạm Nguyên V rủ đi đánh nhau, bị cáo không những không can ngăn mà là đồng phạm thực hành tích cực nhất, cầm hung khí rượt đuổi nhóm L Phú để đánh, trực tiếp cầm hung khí là dao phóng lộn cùng 05 người trong nhóm đập phá xe mô tô Yamaha Exciter, biển số 75D1-33258 của Lê Văn L gây hư hỏng, do vậy cần cách ly bị cáo N ra khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: A Chăng Quốc T đã tự nguyện bồi thường cho Lê Văn L số tiền 15.000.000 đồng do hành vi cố ý gây thương tích cho Lê Văn L. Bị cáo Nguyễn Khắc N, A Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Bá H, Phạm Nguyên T, Nguyễn Việt T đã tự nguyện bồi thường số tiền 15.000.000 đồng (mỗi người 3.000.000 đồng) cho Lê Văn L để khắc phục H quả do hành vi đập phá xe mô tô Yamaha Exciter, biển số 75D1-33258 của Lê Văn L, bị cáo K'N, Phạm Ngọc B H tự nguyện bồi thường chung với bị cáo N cho Lê Văn L để khắc phục H quả do hành vi đập phá xe mô tô Yamaha Exciter, bị cáo N thống nhất và không có yêu cầu gì. Tại phiên tòa bị cáo L không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[8] Về vật chứng: Do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy 01 con dao lưỡi quắm có tổng chiều dài là 176 cm: phần lưỡi cong hình lưỡi liềm bằng kim loại dài 32cm, bản rộng 6cm; phần cán làm bằng tre có đường kính 3.5cm, chiều dài 144cm; 01 con dao bằng kim loại có chiều dài 85,52cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 34,5cm, rộng 2cm, đầu nhọn; cán dao làm bằng kim loại màu đen, có chiều dài 51,02cm, đường kính 2.2cm; 01 thA kim loại, hình ống, có chiều dài 150cm, đường kính 2,5 cm; một đầu bị đập dẹp có chiều dài 7cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại, có chiều dài 20,5cm, đầu nhọn; 01 con dao rựa có chiều dài 55,5cm, phần cán bằng gỗ có chiều dài 23cm, đường kính 3cm; phần lưỡi dao bằng kim loại, lưỡi cong, đầu bằng, bản rộng 4,5cm, chiều dài 32,5cm; 01 con dao bằng kim loại, mũi nhọn, có chiều dài 45cm, bản rộng 5cm; không có cán dao, chỉ còn chuôi dao; 01 dao tự chế, phần cán bằng kim loại hình trụ dài 195cm, đường kính 2,5cm, trong tình trạng đã bị cong; đầu thA kim loại được hàn một lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn, chiều dài 14cm, bản rộng 5cm; 01 con dao rựa có chiều dài 49,5cm, cán bằng gỗ dài

28,7cm, lưỡi dao dài 20,8cm bằng kim loại, lưỡi cong; 01 miếng nhựa màu xA, không rõ hình dạng có kích thước: chiều dài 35cm, đỉnh cao nhất dài 22cm, bản rộng nhất dài 20cm, bản hẹp nhất dài 7cm; 01 miếng nhựa màu xA – xám, không rõ hình dạng có kích thước: chiều dài 52cm, đỉnh cao nhất dài 17cm, bản rộng nhất dài 14cm, bản hẹp nhất dài 10cm; 01 miếng nhựa màu đen, không rõ hình dạng có kích thước: chiều dài 27cm, bản rộng nhất dài 11cm, trên miếng nhựa có dòng chữ màu trắng “WINNER”; 01 miếng nhựa màu đen, không rõ hình dạng có kích thước: chiều dài 44cm, đỉnh cao nhất dài 15cm, bản rộng nhất dài 14.5cm, bản hẹp nhất dài 4.5cm. Miếng nhựa có nhiều vết trầy xước, nứt vỡ; 01 miếng nhựa màu xA – đen – bạc, không rõ hình dạng có kích thước: chiều dài 65cm, đỉnh cao nhất dài 24cm, bản rộng nhất dài 28cm, bản hẹp nhất dài 5.5cm. Miếng nhựa có nhiều vết trầy xước, nứt vỡ.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 49H1 – 65542, số khung: RLHJK0353PY019160, số máy: JK03E8143366 của Nguyễn Hoàng DoA; 01 xe mô tô hiệu Honda Supper Cup màu xA, biển số 49AK-01253, số khung C500436814, số máy C50E0436921 của Mẫn Văn N; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 49AH-01035, số khung RDUMGD810018, số máy 39FMB3810018 của Phạm Nguyên V; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số: 49H1-39316, số khung: RLHJF5813GY924036, số máy: JF66E1036488 của Nguyễn Khắc N; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvosx biển số 49H1-20172, số khung: RLCSE9210EY008322, số máy: E3R7E008327 của Nguyễn Dương Tấn P các xe trên có giấy tờ hợp lệ nên cần trả lại cho bị cáo DoA, bị cáo N, A N, A V, A P.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 75D1-33258, số khung: RLCUG0610175HY548946, số máy: G3D4E572771 của Lê Văn L; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 49L1-04510, số khung: RLCS5C6H0EY036886, số máy: 5C6H036904 của Nguyễn Tuấn A; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 49H1-26171, số khung: RLCS5C6K0GY277583, số máy: 5C6K277587 của Nguyễn Gia A. Các xe trên chưa có giấy tờ hợp lệ nên giao cho Công an huyện B L xác M xử lý theo quy định pháp luật.

[9] Xét ý kiến trình bày luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nH dân huyện B L, tỉnh Lâm Đồng thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với nH tH và tính chất mức độ của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra.

[10] Các vấn đề khác: Đối với Nguyễn Bá H, Phạm Nguyên T, Nguyễn Tuấn A, Chăng Quốc T, Nguyễn Việt T, Võ Nguyễn Đình A, K’ Mậu Ê N, Ngô M Đ, Vương Khả S, Đỗ Quốc A K, Phan Việt Q, Phạm Nguyên V, Nguyễn Gia A, Phạm Tuấn K, Nguyễn Dương Tấn P dùng hung khí tham gia rượt, đuổi đánh nhau, có dấu hiệu của tội Gây rối trật tự công cộng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS. Tuy nhiên, tại thời điểm xảy ra vụ việc, các đối tượng nêu trên đều là người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi nên chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án trên.

Đối với Chăng Quốc T có hành vi dùng hung khí (dao phóng lợn) chém Lê Văn L gây thương tích 3% nhưng do L có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự nên không có căn cứ để xử lý hình sự Chăng Quốc T về hành vi Cố ý gây thương tích.

Đối với thương tích 2% của K'N bị thương do va chạm giao thông trong vụ án nêu trên nên không có dấu hiệu của tội phạm.

Đối với hành vi của Nguyễn Khắc N, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Bá H, Chăng Quốc T, Phạm Nguyên T, Nguyễn Việt T đập phá xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 75D1-33258 bị thiệt hại là 1.550.000 đồng và các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi Cố ý làm hư hỏng hoặc hủy hoại tài sản nên không cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại điều 178 Bộ luật hình sự.

Đối với hư hỏng của xe máy hiệu Honda Supper Cup, biển số 49AK-01253 (trị giá tài sản bị thiệt hại là 175.000 đồng) và xe mô tô nhãn hiệu Sirius (Daelim) biển số 49AH-01035 (trị giá tài sản bị thiệt hại là 820.000 đồng): quá trình điều tra xác định do va chạm giao thông (lỗi vô ý), do đó không có dấu hiệu của tội phạm.

Đối với K' Hơnon là người đã nói với K' T “*thử nhờ bọn L Ngải thử xem*” vào tối ngày 02/3/2024. Do tại thời điểm đó, nhóm của Phan Xuân B đang đuổi đánh nhóm K' Hơnon tại xã L Phú, do lo sợ bị đánh nên K' Hơnon đã nói để nhờ K' T gọi nhóm L Ngải đến nhằm mục đích can ngăn để nhóm của Phan Xuân B không đánh nữa. Ngoài ra K' Hơnon không nhờ hay rủ ai tham gia đánh nhau tại tổ 22, thị trấn L T, huyện B L vào đêm ngày 03/03/2024 nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Vi Duy Phong là người có mâu thuẫn với Đỗ Quốc A K trên mạng xã hội, sau đó Phong kể cho Nguyễn Tuấn A biết thì Tuấn A nói Phong hẹn gặp K, Phong đã hẹn K gặp ở khu vực suối Cát. Ngoài ra, Phong không nhờ hoặc rủ ai khác tham gia, nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc xử phạt vi phạm hành chính.

[11] Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án cần buộc bị cáo K'T, Nguyễn Khắc N, Lê Văn L, Nguyễn Hoàng DoA, Mẫn Văn Q, Nguyễn Lê N M, Phạm Ngọc B H, K'N, Phan Xuân B phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo K'T, Nguyễn Khắc N, Lê Văn L, Nguyễn Hoàng DoA, Mẫn Văn Q, Nguyễn Lê N M, Phạm Ngọc B H, K'N, Phan Xuân B phạm tội: “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **K'T** 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày 10/01/2025.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Khắc N** 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn L** 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng tính từ ngày 10/01/2025.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng DoA** 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng tính từ ngày 10/01/2025.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Mẫn Văn Q** 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày 10/01/2025

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Lê N M** 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày 10/01/2025

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Ngọc B H** 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày 10/01/2025

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **K'N** 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày 10/01/2025

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phan Xuân B** 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày 10/01/2025.

Giao các bị cáo K'T, Nguyễn Hoàng DoA, Mẫn Văn Q, Nguyễn Lê N M, Phan Xuân B cho UBND xã L Phú, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng, giao bị cáo Lê Văn L cho UBND xã B'Lá, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng, giao bị cáo Phạm Ngọc B H cho UBND xã L Quảng, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng, giao bị cáo K'N cho UBND xã L Ngãi, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục người bị kết án. T hợp người bị kết án thay

đổi nơi cư trú thì việc thi hành án thực hiện theo qui định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao lưỡi quắm có tổng chiều dài là 176 cm: phần lưỡi cong hình lưỡi liềm bằng kim loại dài 32cm, bản rộng 6cm; phần cán làm bằng tre có đường kính 3.5cm, chiều dài 144cm; 01 con dao bằng kim loại có chiều dài 85,52cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 34,5cm, rộng 2cm, đầu nhọn; cán dao làm bằng kim loại màu đen, có chiều dài 51,02cm, đường kính 2.2cm; 01 thA kim loại, hình ống, có chiều dài 150cm, đường kính 2,5 cm; một đầu bị đập dẹp có chiều dài 7cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại, có chiều dài 20,5cm, đầu nhọn; 01 con dao rựa có chiều dài 55,5cm, phần cán bằng gỗ có chiều dài 23cm, đường kính 3cm; phần lưỡi dao bằng kim loại, lưỡi cong, đầu bằng, bản rộng 4,5cm, chiều dài 32,5cm; 01 con dao bằng kim loại, mũi nhọn, có chiều dài 45cm, bản rộng 5cm; không có cán dao, chỉ còn chuôi dao; 01 dao tự chế, phần cán bằng kim loại hình trụ dài 195cm, đường kính 2,5cm, trong tình trạng đã bị cong; đầu thA kim loại được hàn một lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn, chiều dài 14cm, bản rộng 5cm; 01 con dao rựa có chiều dài 49,5cm, cán bằng gỗ dài 28,7cm, lưỡi dao dài 20,8cm bằng kim loại, lưỡi cong; 01 miếng nhựa màu xA, không rõ hình dạng có kích thước: chiều dài 35cm, đỉnh cao nhất dài 22cm, bản rộng nhất dài 20cm, bản hẹp nhất dài 7cm; 01 miếng nhựa màu xA – xám, không rõ hình dạng có kích thước: chiều dài 52cm, đỉnh cao nhất dài 17cm, bản rộng nhất dài 14cm, bản hẹp nhất dài 10cm; 01 miếng nhựa màu đen, không rõ hình dạng có kích thước: chiều dài 27cm, bản rộng nhất dài 11cm, trên miếng nhựa có dòng chữ màu trắng “WINNER”; 01 miếng nhựa màu đen, không rõ hình dạng có kích thước: chiều dài 44cm, đỉnh cao nhất dài 15cm, bản rộng nhất dài 14.5cm, bản hẹp nhất dài 4.5cm. Miếng nhựa có nhiều vết trầy xước, nứt vỡ; 01 miếng nhựa màu xA – đen – bạc, không rõ hình dạng có kích thước: chiều dài 65cm, đỉnh cao nhất dài 24cm, bản rộng nhất dài 28cm, bản hẹp nhất dài 5.5cm. Miếng nhựa có nhiều vết trầy xước, nứt vỡ.

Trả lại: 01 xe mô tô hiệu Honda Supper Cup màu xA, biển số 49AK-01253, số khung C500436814, số máy C50E0436921 cho A Mẫn Văn N; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 49AH-01035, số khung RDUMGD810018, số máy 39FMB3810018 cho A Phạm Nguyên V; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 49H1 – 65542, số khung: RLHJK0353PY019160, số máy: JK03E8143366 cho bị cáo Nguyễn Hoàng DoA; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvosx biển số 49H1-20172, số khung: RLCSE9210EY008322, số máy: E3R7E008327 cho A Nguyễn Dương Tấn P; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số: 49H1-39316, số khung: RLHJF5813GY924036, số máy: JF66E1036488 cho bị cáo Nguyễn Khắc N.

Chuyển Công an huyện B L xử lý theo quy định của pháp luật: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 49L1-04510, số khung: RLCS5C6H0EY036886, số

máy: 5C6H036904 của Nguyễn Tuấn A; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 49H1-26171, số khung: RLCS5C6K0GY277583, số máy: 5C6K277587 của Nguyễn Gia A; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 75D1-33258, số khung: RLCUG0610175HY548946, số máy: G3D4E572771 của Lê Văn L.

(Vật chứng trên theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 02/12/2024 giữa Công an huyện B L và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B L).

3. Về án phí, lệ phí Tòa án: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo K'T, Nguyễn Khắc N, Lê Văn L, Nguyễn Hoàng DoA, Mẫn Văn Q, Nguyễn Lê N M, Phạm Ngọc B H, K'N, Phan Xuân B phải nộp 200.000đ án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo K'T, Mẫn Văn Q, Nguyễn Lê N M, Phạm Ngọc B H, K'N, Phan Xuân B, người bào chữa cho bị cáo K'T, Mẫn Văn Q, Nguyễn Lê N M, Phạm Ngọc B H, K'N, Phan Xuân B, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 10/01/2025 để yêu cầu Tòa án nH dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nH dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan).

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Lê Thị Sáu- Nguyễn Thị Tài

V Thị Thúy Thành

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện B L;
- Chi cục THADS H B L;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

V Thị Thúy Thành

